

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 3810 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bình Định, ngày 13 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình Kè chống sạt lở sông Xưởng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy định về việc ủy quyền, phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2063/QĐ-UBND ngày 08/06/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở sông Xưởng;

Xét đề nghị của UBND huyện Hoài Nhơn tại Tờ trình số 540/TTr-UBND ngày 12/10/2017; ý kiến thẩm định của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 3724/SNN-QLXDCT ngày 10/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Kè chống sạt lở sông Xưởng, với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Kè chống sạt lở sông Xương.

2. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Nhơn.

3. Tổ chức tư vấn Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty TNHH tư vấn xây dựng và môi trường Nam Phương.

4. Mục tiêu đầu tư:

Dự án kè chống sạt lở sông Xương nhằm góp phần chống xói lở khu dân cư, bảo vệ tính mạng, tài sản và hệ thống giao thông của xã, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân được thông suốt.

5. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật và giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình:

- Tuyến công trình: Tuyến kè đi theo tuyến bờ sông hiện trạng có tổng chiều dài thiết kế 970,98m. Hai đầu tuyến kè kết nối với đường giao thông nông thôn.

- Kích thước công trình:

- + Cao trình mặt kè: 6,00m;
- + Chiều rộng mặt kè: 4,00m;
- + Cao trình đỉnh chân kè : 2,50m;
- + Hệ số mái kè phía sông: $m = 2,0$;
- + Hệ số mái kè phía dân cư: $m = 1,5$;
- + Bề rộng mặt đỉnh đồng đá chân kè: 1,00m;
- + Hệ số mái ngoài của đồng đá chân kè: $m = 1,5$;
- + Hệ số mái trong của đồng đá chân kè : $m = 0,5$.

- Kết cấu công trình:

+ Mặt kè rộng 4m, dốc ngang 2%, phần bó vĩa phía sông rộng 0,5m được gia cố bằng bê tông M200 đá 1x2 dày 18cm, phần mặt kè bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 20cm.

+ Thân kè đắp đất đầm chặt $K = 0,95$. Mái kè phía sông gia cố bằng bê tông tấm lát âm dương M200 đá 1x2 dày 10cm, kích thước 50x50cm, đệm dăm 2x4 dày 10cm và 1 lớp vải địa kỹ thuật trong khung giằng BTCT M200 đá 1x2, kích thước $b \times h = (20 \times 20)$ cm, cắt nhịp dài 11,45m ép bằng bao tải nhựa đường. Mái kè phía dân cư trồng cỏ bảo vệ.

+ Chân kè được gia cố bằng đá hộc tạo lạng thể hình thang.

- Công trình trên tuyến: Xây dựng 04 bậc cấp lên xuống rộng 5,00m, kết cấu bê tông; 8 cống tiêu D1000mm, 1 cống tiêu 2D1200mm, kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Hoài Thanh Tây, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

7. Loại và cấp công trình:

- Loại công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT (đê - kè).
- Cấp công trình: Cấp IV.

8. Tổng mức đầu tư công trình : 13.411.529.000 đồng

(Mười ba tỷ, bốn trăm mười một triệu, năm trăm hai mươi chín ngàn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 9.964.463.000 đồng
- Chi phí BT GPMB : 1.000.000.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án : 281.541.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 773.532.000 đồng
- Chi phí khác : 753.349.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 638.644.000 đồng.

9. Nguồn vốn đầu tư: Thực hiện theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 – 2020; phần chi phí còn lại do ngân sách huyện Hoài Nhơn, ngân sách xã Hoài Thanh Tây và các nguồn vốn hợp pháp khác chi trả.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2020.

Điều 2. Chủ đầu tư (UBND huyện Hoài Nhơn) có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K10 (14b)



Trần Châu